

Bản án số: 65/2024/HS-ST

Ngày: 03/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY – TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mậu Hiệu

Bà Mai Thanh Huyền

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên toà: Ông Ngô Đình Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 08/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 18/11/2024, đối với bị cáo:

Dương Thanh Đ, sinh ngày: 02/12/1982, tại xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Thanh H (đã chết), con bà: Dương Thị M, sinh năm 1954; vợ: Dương Thị S, sinh năm 1993, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2024;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1944 (chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Dương Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn R, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Võ Văn D, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Bà Lê Thị L, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 12/3/2024, Dương Thanh Đ điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát (BKS) 73C- 126.15 chở gạch đi từ huyện B đến huyện L giao cho người dân tại thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Dương Thanh Đ điều khiển xe đến ngã ba C rồi đi trên đường tỉnh lộ 569 ra xã N, theo hướng Bắc – Nam (hướng huyện L, tỉnh Quảng Bình đi huyện V, tỉnh Quảng Trị). Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, Đoàn điều khiển xe ô tô tải đến đoạn đường trước quán tạp hóa của vợ chồng ông Võ Văn D và bà Lê Thị L ở thôn T, xã N thì cho xe dừng lại để hỏi đường, khi được vợ chồng ông D cho biết xe ô tô do Đ điều khiển đã đi quá một đoạn đường. Do đoạn đường hẹp nên Đ không quay đầu mà điều khiển cho xe lùi, khi lùi xe thì Đ bật đèn xi nhan hai bên phía sau, quan sát qua gương chiếu hậu, thấy ông Nguyễn Văn Đ đang đi bộ cùng chiều sát lề đường bên trái theo hướng Bắc – Nam, cách phía sau xe ô tô khoảng 15m. Thấy ông Đ đang đi bộ phía sau xe ô tô nhưng Đ nghĩ là an toàn nên điều khiển xe lùi, khi Đ đang điều khiển xe ô tô lùi, thì đã va chạm với ông Nguyễn Văn Đ, làm ông Đ ngã xuống và bánh xe ô tô phía sau bên trái dấn lên người ông Đ. Hậu quả: Ông Nguyễn Văn Đ bị thương được đưa đi cấp tại Bệnh viện đa khoa huyện L, sau đó tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng Bắc - Nam, thấy: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường được rải thảm nhựa phẳng rộng 5,9m, tiếp giáp với phần đường nhựa hai bên đường là lề đường đất, bên phải rộng 1m, bên trái rộng 1m, phía bên lề đường đất bên trái cách hiện trường về hướng Bắc - Đông Bắc 5m có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên bên phải. Sau tai nạn, xe ô tô BKS 73C-126.15 nằm trên phần đường nhựa tỉnh lộ 569, đầu hướng Nam, đuôi hướng Bắc. Trục bánh trước bên trái ô tô cách mép đường nhựa bên trái 1,55m.

Cách trục bánh sau ngoài cùng hàng lốp đôi bên trái về phía Tây Nam 2,4m trên phần đường nhựa tỉnh lộ 569, cách mép đường nhựa bên trái 1,85m là vị trí tâm đám máu 1 có kích thước (0,75x 0,5)m, được ký hiệu ĐM1 trên sơ đồ.

Cách tâm ĐM1 về phía Đông 2m trên phần đường đất bên trái, cách mép đường nhựa bên trái 0,35m là vị trí tâm đám máu 2 có kích thước (0,8 x 0,5)m được ký hiệu ĐM2 trên sơ đồ.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 73C-126.15 thấy:

Mặt ngoài bánh trong cùng của hàng lốp bánh đôi sau cùng bên trái có dính chất màu nâu đỏ tạo thành đám kích thước (15 x 8)cm.

Mặt tiếp đất của cặp bánh đôi sau cùng bên trái, có hai đám sạch bụi kích thước (12 x 13)cm và (20 x 15)cm.

Tại mặt sau bên trái góc dưới thành thùng xe có hai đám sạch bụi kích thước (10 x 12)cm và (11 x 13)cm.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số: 03/KLGĐTT-TTGĐYK-PY ngày 03/4/2024 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Gãy xương cung trước các xương sườn số 2, 3, 4 phải; vỡ xương chậu phải; gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái. Kết luận: Nguyên nhân ông Nguyễn Văn Đ chết: Sốc đa chấn thương (chấn thương ngực kín; vỡ xương chậu phải; gãy xương đùi trái).

Vật chứng vụ án:

Cơ quan Điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 01 xe ô tô tải màu sơn xanh, BKS 73C- 126.15; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự bắt buộc và 01 giấy phép lái xe hạng C. Ngày 17/5/2024 cơ quan Điều tra đã trả lại các tài sản trên cho anh Dương Văn T là chủ sở hữu. Riêng 01 giấy phép lái xe hạng C số 310138006428 do sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2018 có giá trị đến ngày 05/10/2023 mang tên Dương Thanh Đ, chuyển theo hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần và các chi phí khác tổng số tiền: 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng), hai bên cam kết chấm dứt phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSNDLT ngày 08/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Dương Thanh Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy thực hành quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo Dương Thanh Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Dương Thanh Đ 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; vật chứng, đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe; trách nhiệm dân sự, không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thanh Đ khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện, Kết luận giám định của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/3/2024, tại đường tỉnh lộ 569 thuộc địa phận thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Dương Thanh Đ điều khiển xe ô tô BKS 73C-126.15 lùi xe trên đường tỉnh lộ 569, do thiếu chú ý quan sát đã va chạm với ông Nguyễn Văn Đ đi bộ cùng chiều phía sau xe ô tô, làm ông Đ ngã xuống đường và bánh sau bên trái của xe ô tô dấn lên người ông Đ, làm ông Đ bị thương dẫn đến tử vong trong khi đi cấp cứu. Hành vi của Dương Thanh Đ đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật giao

thông đường bộ. Khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định: “*Khi lừi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lừi*”. Hành vi của Dương Thanh Đ gây hậu quả chết 01 người, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác. Bị cáo hiểu rõ điều đó song do chủ quan, không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ, bị cáo có giấy phép lái xe hạng C số 310138006428 do sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2018, có giá trị đến ngày 05/10/2023. Như vậy, tại thời điểm xảy ra tai nạn, thì giấy phép lái xe của Dương Thanh Đ đã hết thời hạn 05 tháng 07 ngày, không còn giá trị sử dụng. Đối chiếu với quy định thì Dương Thanh Đ điều khiển xe ô tô tải BKS 73C- 126.15 tại thời điểm xảy ra tai nạn là không có giấy phép lái xe theo quy định, Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Không có giấy phép lái xe theo quy định”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình khởi tố điều tra cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về mai táng, tổn thất tinh thần và các chi phí khác cho gia đình bị hại. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo đã thể hiện nhận thức rõ tính nguy hiểm về hành vi phạm tội và hậu quả do mình đã gây ra, xem đây là bài học kinh nghiệm sâu sắc, để thực hiện đúng các quy định của pháp luật và mong Hội đồng xét xử chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo có cơ hội khắc phục, sửa chữa và có thời gian lao động chăm lo gia đình. Hội đồng xét xử thảo luận, nghị án thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, đồng thời xem xét về nhân thân của người phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đại diện gia đình bị hại anh Nguyễn Văn M trình bày qua đơn, các bản khai và tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, do đó, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo tự tu dưỡng rèn luyện bản thân, học tập, lao động có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với Điều 65 của Bộ luật Hình sự và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5]. Tình tiết khác: Anh Dương Văn T là chủ xe ô tô tải BKS 73C- 126.15 đã thuê Dương Thanh Đ lái xe từ năm 2021 đến thời điểm xảy ra tai nạn giao thông nhưng anh T không biết việc giấy phép lái xe của Dương Thanh Đ hết thời hạn nên không phạm tội.

[6]. Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy đã trả lại những vật chứng đã tạm giữ cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét. Giấy phép lái xe hạng C của bị cáo đã hết hạn, cần trả lại cho bị cáo.

[7].Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về mai táng, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí hợp lý cho gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn M đại diện gia đình trình bày không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9].Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Dương Thanh Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Dương Thanh Đ 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/12/2024).

Giao bị cáo Dương Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Vật chứng:* Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng C số 310138006428 do sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 05/10/2018 mang tên Dương Thanh Đ.

4. *Án phí:* Bị cáo Dương Thanh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (03/12/2024), để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Q Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy và ĐTV;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q Bình;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhân

